

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 4508/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2022
và phương hướng nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022**

*(Báo cáo phục vụ kỳ họp thường lệ giữa năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII)*

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của tỉnh; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Trong kỳ báo cáo¹, UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng văn bản pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN². Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành³; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 20/01/2022 về công tác PCTN năm 2022 và Văn bản số 417/UBND-NC ngày 28/02/2022 về tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN cấp tỉnh để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện công tác PCTN có hiệu quả trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

¹ Thời kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2021 đến 06/6/2022.

² Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật PCTN 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

³ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện: Kế hoạch số 937/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018; Kế hoạch số 3413/KH-UBND; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và chỉ đạo thực hiện Quyết định số 785-QĐ/TU ngày 24/5/2022 của Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm công tác PCTN, TC của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện chỉ đạo, định hướng của Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ⁴, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022⁵, trong đó, chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiến hành các cuộc thanh tra về mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vacxin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tự tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCV) do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, tiêu cực.

Thực hiện Công văn số 918/VPCP-V.I ngày 01/4/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1179/UBND-NC ngày 16/5/2022 về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản⁶ để chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ PCTN. Qua đó, đã cụ thể hóa kịp thời, nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh trong công tác PCTN tại các cấp, ngành ở địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Thanh tra tỉnh đã chủ động tham mưu có hiệu quả, đúng quy định việc quản lý nhà nước về PCTN trên địa bàn tỉnh; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn về công tác PCTN, tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch về PCTN, đánh giá⁷ công tác PCTN năm 2021; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo⁸ định kỳ, chuyên đề về PCTN, lãng phí, tiêu cực của UBND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh.

⁴ Văn bản số 1889/TTCP-KHTH ngày 26/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2022.

⁵ Quyết định 2248/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022.

⁶ Chi tiết tại Phụ lục I: Các văn bản đã ban hành của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về PCTN - kèm theo Báo cáo.

⁷ Thực hiện Kế hoạch số 442/KH-TTTP ngày 25/4/2022 của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác PCTN đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2021; Quyết định số 126/QĐ-TTTP ngày 27/4/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành “Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2021”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 959KH-UBND ngày 25/4/2022 về đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2021, Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác và Tổ thu ký giúp việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2021. Thanh tra tỉnh, Tổ công tác đánh giá PCTN tỉnh ban hành văn bản để tổ chức việc đánh giá công tác PCTN theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh.

⁸ Theo Phụ lục I: Các văn bản đã ban hành của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về PCTN trong 6 tháng đầu năm 2022.

1.2. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Các cơ quan, đơn vị, thường xuyên quan tâm thực hiện việc đánh giá, rà soát quy định pháp luật nhằm hạn chế việc lợi dụng sơ hở của quy định để tham nhũng. UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

1.3. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN

Ban Nội chính Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu cho Tỉnh ủy về công tác Nội chính, PCTN và cải cách tư pháp. Tại cơ quan Thanh tra tỉnh đã thành lập bộ phận chuyên trách làm công tác PCTN theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Đối với các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác PCTN và cử 01 công chức làm đầu mối để tham mưu giúp việc về công tác PCTN.

Một số cơ quan, đơn vị tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy để thực hiện công tác PCTN thuộc đơn vị, ngành mình như: Công an tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Quyết định số 1792/QĐ-CAT-PX05 ngày 10/5/2022; Công ty Điện lực Cao Bằng tiếp tục thực hiện Quyết định số 1000/QĐ-PCCB ngày 12/7/2021 về kiện toàn và thành lập lại Ban chỉ đạo PCTN.

1.4. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ về công tác PCTN như: Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015; Kết luận số 01-KL/TW này 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và các văn bản khác (Chi tiết tại Phụ lục II: Danh mục các văn bản đã quán triệt, tuyên truyền về PCTN - kèm theo Báo cáo).

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan truyền thông như: Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Cao Bằng và một số cơ quan, đơn vị đã đăng tải các văn bản về công tác PCTN trên Cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN; đưa tin phản ánh các hoạt động cải cách thủ tục hành chính (TTHC), giải quyết các yêu cầu về dịch vụ công của người dân và doanh nghiệp; phản ánh, đưa tin các hành vi, vụ việc tiêu cực, tham nhũng; gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTN. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục phối hợp với Ban Nội chính thực hiện “Chương trình phối hợp đưa tin, bài về công tác nội chính và PCTN trên Bản tin Thông báo nội bộ”, đưa nội dung tuyên truyền về công tác Nội chính và PCTN vào nội dung Chương trình Thông báo nội bộ, Hội nghị Báo cáo viên thường kỳ năm 2022⁹; đồng thời định hướng cho Ban Tuyên giáo các huyện, thành phố, tuyên huấn các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về tuyên truyền công tác PCTN; có 10/10 Trung tâm chính trị cấp huyện, thành phố đưa nội dung tuyên truyền PCTN vào kế hoạch mở lớp năm 2022, kết quả, đã lồng ghép 44 buổi cho 2.740 học viên.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với các hình thức phong phú¹⁰, như: tổ chức hội nghị chuyên đề về PCTN, lồng ghép trong các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, các cuộc họp cơ quan, đơn vị, thôn, bản, tổ dân phố, các buổi sinh hoạt đoàn thể, tổ chức nói chuyện chuyên đề, qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, qua các lớp chính trị, lý luận, các trường học và sao gửi văn bản, tài liệu đến các cơ quan, đơn vị, trực thuộc và CBCCVC trong cơ quan, đơn vị. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh triển khai thực hiện mục “Giới thiệu văn bản, chính sách” có thời lượng 05 phút/mục và phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện chuyên mục “Pháp luật và đời sống”, có thời lượng 15 phút/chuyên mục, trong đó có nội dung giới thiệu về các văn bản pháp luật PCTN.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, đảng, chính quyền, đảng viên, CBCCVC và nhân dân trong PCTN, gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ

⁹ trong 6 tháng đầu năm 2022 đã thông tin, truyền truyền về công tác nội chính và PCTN trên Bản tin Thông báo nội bộ 02 kỳ, phát hành 4.950 cuốn/kỳ xuất bản.

¹⁰ Toàn tỉnh đã tổ chức được 2.090 lớp tuyên truyền với 99.760 lượt CBCCVC, chiến sĩ, giáo viên, học viên, học sinh và nhân dân được phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN. Số lượng đầu sách, tài liệu pháp luật được xuất bản là 116 cuốn. Các cơ quan, đơn vị đã đăng tải 3.113 tin, bài, ảnh liên quan đến công tác PCTN, lãng phí.

chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch, trong đó, tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm¹¹; chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh. Số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch là 82 cơ quan, đơn vị. Qua kiểm tra chưa phát hiện cơ quan nào vi phạm phải xử lý trách nhiệm.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan; thường xuyên, chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế. Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước đã xây dựng, ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị, quy chế công tác, hoạt động của cơ quan.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 191 văn bản, sửa đổi, bổ sung 22 văn bản liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Thực hiện 32 cuộc kiểm tra về chế độ định mức, tiêu chuẩn. Qua kiểm tra chưa phát hiện tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVN theo các văn bản của Chính phủ, của tỉnh đã ban hành¹². Các cơ

¹¹ Các lĩnh vực công khai, minh bạch theo quy định pháp luật, trong đó tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu như: Mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; quản lý doanh nghiệp của Nhà nước; cổ phần hoá doanh nghiệp của Nhà nước, việc sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước; quản lý và sử dụng đất, nhà ở; công khai trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, thể dục, thể thao, tư pháp, PCTN; công tác cán bộ; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; TTHC; việc giải quyết TTHC; hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức...

¹² Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý phục vụ công dân, doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2451/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh triển khai Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3077/KH-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, duy trì việc niêm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của CBCCVC (ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 16/02/2007 của Bộ Nội vụ).

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan về văn hóa công sở. Chủ động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của CBCCVC thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên. CBCCVC thực hiện và chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt quy định của ngành, của cơ quan; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo có 03 trường hợp vi phạm¹³ quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của ngành; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đã xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Thực hiện Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Tết Nhâm Dần và Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04/01/2022 về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN và các nội dung có liên quan trong Chỉ thị số 11-CT/TW và Chỉ thị số 35/CT-TTg. Qua theo dõi, tổng hợp trên địa bàn tỉnh không có cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định; không biếu, tặng quà Tết đối với lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; chưa phát hiện các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các quy định về tặng quà, nhận quà hoặc sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công vào các hoạt động trái quy định.

Việc kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN và Nghị định 59/2019/NĐ-CP được các cơ quan, đơn vị quan tâm tổ chức thực hiện, đảm bảo phòng ngừa các vấn đề nảy sinh có xung đột lợi ích liên quan đến người có chức vụ, quyền hạn.

2.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật về PCTN và các quy định của Trung ương về chuyển đổi vị trí công tác CBCCVC nhằm phòng ngừa tham nhũng. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và tiến hành chuyển đổi được 85 vị trí công tác của CBCCVC nhằm phòng ngừa tham nhũng.

¹³ Có 03 cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an các huyện: Hòa An, Bảo Lâm và Công an phường Sông Bằng vi phạm về phẩm chất, đạo đức, lối sống, gây ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, đơn vị, lực lượng. Cấp có thẩm quyền đã xử lý kỷ luật cảnh cáo 02 trường hợp; cách chức và hạ bậc lương 01 trường hợp.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC), ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện các văn bản¹⁴ của Chính phủ, của tỉnh về việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính các cấp. UBND tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo CCHC thông qua rà soát, xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC. Ngày 25/01/2022, UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quyết định số 90/QĐ-UBND về việc công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của sở, cơ quan ngang sở và UBND các huyện, thành phố năm 2021.

UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu thực hiện công khai nội dung các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường các biện pháp thực hiện công tác hoạt động kiểm soát TTHC; đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực thuế, hải quan, quy hoạch, đất đai, xây dựng..., kiểm soát chặt chẽ thủ tục mới phát sinh; mở rộng thực hiện cơ chế “một cửa liên thông”; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 phiên bản 2015 đến phường, xã, thị trấn. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục duy trì, phát huy vai trò, đáp ứng yêu cầu CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống Kết nối người dân và chính quyền tỉnh được phát huy hiệu quả, là một kênh kết nối, phản ánh thông tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân đến lãnh đạo tỉnh để được xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định.

Trong kỳ, các cơ quan chuyên môn đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 15 quyết định công bố danh mục TTHC. Trong đó: Công bố mới 88 TTHC; sửa đổi, bổ sung 41 TTHC; bãi bỏ 73 TTHC; chuẩn hóa 57 TTHC; ban hành 06 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận 23.038 hồ sơ, trong đó:

¹⁴ Kế hoạch số 531/KH-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính các cấp và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý, phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2368/KH-UBND ngày 18/8/2017 về cải thiện chỉ số cải cách hành chính tỉnh Cao Bằng năm 2017 và các năm tiếp theo; Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh quy định về TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2666/KH-UBND ngày 31/7/2019 về triển khai sử dụng hệ thống kết nối Người dân và Chính quyền tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Văn bản số 1617/UBND-TH ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực thi công vụ trong cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Văn bản số 317/TT-VP ngày 29/5/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 769/CT-TTg ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với CBCC ngành Thanh tra; Kế hoạch số 3200/KH-UBND ngày 26/12/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2021...

đã giải quyết 19.974 hồ sơ, đang giải quyết 3.064 hồ sơ, trễ hạn 140 hồ sơ. Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền đã tiếp nhận 273 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gửi đến. Các cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XIX về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục thực hiện Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT-iOffice 4.0 trong quản lý điều hành. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện việc áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành theo các văn bản đã ban hành¹⁵; đẩy mạnh sử dụng các phần mềm để phục vụ công tác như: Phần mềm Kế toán MISA; phần mềm một cửa điện tử VNPT-iGate; phần mềm “Phòng họp không giấy”...

Kho bạc Nhà nước Cao Bằng tiếp tục thực hiện tốt việc thanh toán các khoản chi cho cá nhân qua tài khoản ATM theo Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì việc thanh toán, trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2978/TH-UBND ngày 01/11/2021 về việc triển khai Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm (năm 2021) của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Luật PCTN, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Kế hoạch số 538/KH-UBND về tổ chức thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập trong khối chính quyền địa phương. Thanh tra tỉnh đã phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện và tiếp nhận các bản kê khai hàng năm, kê khai bổ sung và lần đầu của năm 2021 đối với người có nghĩa vụ kê khai thuộc Thanh tra tỉnh kiểm soát theo quy định.

- Kết quả kê khai tài sản, thu nhập: Có 44 cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập, đạt tỷ lệ 100%; số người kê khai tài sản, thu nhập lần đầu phát sinh trong năm 2021: 132; số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 45; số người đã kê khai tài sản thu nhập hàng năm 2021 là: 2190.

¹⁵ Các văn bản chỉ đạo: Văn bản số 724/UBND-VX ngày 12/3/2019 về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng; Văn bản số 1130/UBND-VX ngày 16/4/2019 về việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên hệ thống quản lý văn bản điều hành; Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 ban hành Quy trình điện tử chung giải quyết TTHC qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 1214/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Kết quả công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Có 44 cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100%; số bản kê khai đã được công khai: 2.367 (số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết: 1849 bản, số bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 518 bản). Tỷ lệ số bản kê khai đã thực hiện việc công khai đạt 100%.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý đối 06 vụ/19 đối tượng tham nhũng. Trong đó, có 03 vụ từ kỳ trước chuyển sang và 03 vụ mới được phát hiện. Tổng số tiền, tài sản tham nhũng bị thiệt hại được phát hiện trong kỳ là 6.803.915.107 đồng.

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định có liên quan, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổ chức việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của CBCCVC thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng; chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý, nhất là các vị trí công tác trực tiếp giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Trong kỳ, qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ các cơ quan, đơn vị chưa phát hiện CBCCVC có hành vi tham nhũng.

3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch. Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh tra đã phát hiện 01 vụ việc và 03 đối tượng có dấu hiệu tội phạm để kiến nghị¹⁶ cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

¹⁶ Theo Kết luận thanh tra số 1116/KLTTr-BDT ngày 29/12/2021 của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng, trong đó có nội dung UBND xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng có hành vi sai phạm trong tổ chức 02 hội nghị tập huấn kỹ thuật trồng trọt thuộc Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững thuộc Chương trình 135 tại xã Nguyễn Huệ năm 2020. Trên cơ sở Kết luận thanh tra số 1116/KLTTr-BDT và báo cáo của Trưởng đoàn thanh tra về hành vi sai phạm của UBND xã Nguyễn Huệ, Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng đã có Công văn số 38/BDT-TTrTT ngày 13/01/2022 về việc chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan điều tra. Ngày 10/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã có Thông báo số 223/TB-CSĐT ngày 10/5/2022 về thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm. Theo đó, đã ra Quyết định khởi tố vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại UBND xã Nguyễn Huệ theo khoản 2, Điều 353 Bộ luật Hình sự (Quyết định số 19/CSĐT ngày 10/5/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An) và khởi tố 03 bị can công tác tại UBND xã Nguyễn Huệ gồm: Hoàng Văn Hương, sinh năm 1981, Chủ tịch UBND xã; Hoàng Thị Hào, sinh năm 1971, Kế toán; Nguyễn Thị Hiếu, sinh năm 1991, công chức Văn hóa - xã hội.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:
Không có.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

3.5.1. Công tác điều tra các vụ án tham nhũng

Trong kỳ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh và Công an cấp huyện tiếp tục tiến hành điều tra 03 vụ án¹⁷/11 bị can từ kỳ trước chuyển sang và tiến hành khởi tố, điều tra 03 vụ án mới phát sinh trong kỳ báo cáo (xem 06 vụ án/19 bị can trong Biểu số: 02/PCTN kèm theo Báo cáo này); Kết luận điều tra chuyển Viện kiểm sát cùng cấp đề nghị truy tố đối với 02 vụ/02 bị can.

3.5.2. Công tác truy tố các vụ án tham nhũng

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiến hành thụ lý, giải quyết các vụ án thuộc thẩm quyền do Cơ quan điều tra các cấp chuyển theo quy định.

3.5.3. Công tác xét xử các vụ án tham nhũng

Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân huyện đã tiến hành thụ lý, xét xử sơ thẩm theo quy định 05¹⁸ vụ án với 14 đối tượng về các tội tham nhũng.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: 8.730.134.378 đồng.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: 2.804.056.271 đồng.

4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN

Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN cho

¹⁷ (1) Vụ án Tham ô tài sản trong quá trình thực hiện Dự án hỗ trợ, cung cấp giống cá và giống vịt cỏ tại Trùng Khánh xây ra tại Phòng Dân tộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (2) Vụ án Tham ô tài sản trong quá trình thực hiện Dự án chương trình xây dựng nông thôn mới tại UBND xã Nam Tuấn, huyện Hòa An. (3) Vụ án Tham ô tài sản, thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xây ra tại Công ty TNHH Đầu tư phát triển môi trường Cao Bằng và Trung tâm Kiến trúc quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng Cao Bằng.

¹⁸ (1) Vụ án Nông Hoàng Huy Khánh (lao động tự do) bị Tòa án nhân dân tỉnh xét xử và tuyên phạt 13 năm 6 tháng tù giam về các tội Tham ô tài sản (6 năm tù), tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (6 năm tù) và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 27/4/2022 của TAND tỉnh Cao Bằng. (2) Vụ án “Tham ô tài sản” xảy ra tại Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử và tuyên phạt Phương Văn Thánh, nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa Trùng Khánh, 04 năm tù về tội Tham ô tài sản và 06 tháng tù về tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn Chính, nguyên là Kế toán Bệnh viện đa khoa Trùng Khánh 04 năm tù về tội Tham ô tài sản. (3) Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại UBND xã Phan Thanh, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, tại Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã xét xử và tuyên phạt Bàn Phụ Vàng là công chức Văn hóa - Xã hội UBND xã Phan Thanh 09 năm tù về tội Tham ô tài sản theo. (4) Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm Y tế Hòa An, Trung tâm Y tế Hà Quảng, Tại Bản án số 45/2022/HS-ST ngày 10/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh đã xét xử và tuyên phạt Nguyễn Văn Bảy, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Văn Nam, Lương Hùng Quốc, Lý Thị Hạc, Nguyễn Thị Hà phạm tội Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; phạt các bị cáo (tùy tính chất, mức độ) mỗi người từ 12 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Bằng 12 tháng tù giam về tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản. (5) Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại UBND xã Xuân Nội, huyện Trùng Khánh, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã xét xử và tuyên phạt bị cáo Bế Văn Quỳnh 05 tù và Lê Thị Viễn 05 tù về tội Tham ô tài sản.

CBCCVVC thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Phổ biến, tuyên truyền các nội dung của pháp luật về việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; tổ chức tiếp nhận, xử lý những phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng. gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định pháp luật về PCTN, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

5. PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và của tỉnh về công tác PCTN đến lãnh đạo quản lý, người lao động; quan tâm việc xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát trong nội bộ của đơn vị. Từng bước thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực về chế độ lương, thưởng; chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho người lao động; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, quản lý của tổ chức, doanh nghiệp.

6. Phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong PCTN

UBND tỉnh tiếp tục phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong PCTN; chỉ đạo cơ quan chức năng tập trung giám sát phòng ngừa tham nhũng, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cùng cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về PCTN đến các thành viên, hội viên và nhân dân, giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư, đơn đốc hoạt động Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng. Các tổ chức thành viên của Mặt trận, Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh và Truyền hình... tiếp tục tuyên truyền, giáo dục về PCTN; giám sát hoạt động các cơ quan nhà nước, CBCCVVC; phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về công tác PCTN, tiêu cực, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, công bằng; củng cố niềm tin của nhân dân, doanh nghiệp đối với Đảng, Nhà nước trong công cuộc đấu tranh PCTN, tiêu cực.

Tuy nhiên, các lĩnh vực nhạy cảm vẫn tiềm ẩn những nguy cơ xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Tham nhũng vặt chủ yếu liên quan đến công tác

quản lý sử dụng đất đai; sử dụng tài chính, ngân sách Nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; khai thác khoáng sản; thực hiện chính sách an sinh xã hội; tín dụng, ngân hàng, tổ chức cán bộ... Vẫn còn tình trạng người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm, vị trí, vai trò của mình; trình độ chuyên môn, năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế; việc triển khai thực hiện chế độ, chính sách nhà nước vẫn chưa được một số cơ quan, đơn vị chú trọng tổ chức thực hiện kịp thời, theo đúng quy định, chưa thật sự công khai, dân chủ, minh bạch; vẫn còn hiện tượng CBCCVC lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao để những nhiễu, tiêu cực.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng vẫn có thể xảy ra ở một số lĩnh vực nhạy cảm như: Công tác quản lý sử dụng đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng; xây dựng cơ bản; tài nguyên khoáng sản; thuế; hải quan; cấp phép đầu tư; quản lý, sử dụng vốn, tài sản của nhà nước; tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động cán bộ; thực hiện các chính sách xã hội... Các nhóm hành vi dễ xảy ra tham nhũng như: Tham ô tài sản, đưa, nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản...

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về công tác PCTN

Dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, tiêu cực, tạo sự chuyển biến tích cực, góp phần vào việc ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí. Các cơ quan, đơn vị chú trọng quan tâm đẩy mạnh công tác PCTN gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; gắn các nhiệm vụ về công tác PCTN với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhất là các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn về tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh PCTN, tiêu cực theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; đẩy mạnh việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

Công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN được các cấp ủy, chính quyền quan tâm triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, ý thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhiều giải pháp phòng ngừa tham nhũng tiếp tục được các cơ quan, đơn vị thực hiện, phát huy hiệu quả; tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cơ quan báo chí và nhân dân đối với công tác PCTN. Các lĩnh vực quản lý, điều hành ngân sách, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm và đào tạo cán bộ, mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công,

tài chính, ngân hàng... được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch hơn; các cơ quan, đơn vị siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, góp phần tăng cường PCTN và giảm thiểu tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong công tác PCTN

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đã được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức nhưng chưa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Việc tổ chức thực hiện các quy định về PCTN có lúc, có nơi còn lúng túng, chưa thống nhất. Một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thật sự coi trọng công tác PCTN trong nội bộ, chưa quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Một số cơ quan, đơn vị chưa chú trọng triển khai đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng theo quy định. Một bộ phận CBCCVC chưa thật sự nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình trong đấu tranh PCTN, tiêu cực.

Công tác phát hiện tham nhũng qua tự kiểm tra trong nội bộ và công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị còn hạn chế. Công tác tổng hợp, báo cáo định kỳ về PCTN của nhiều cơ quan, đơn vị chưa được chú trọng, chưa kịp thời, chất lượng chưa cao.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại, hạn chế

Công tác PCTN, tiêu cực là một trong những lĩnh vực công tác nhạy cảm, khó khăn, phức tạp, dễ va chạm, liên quan đến nhiều cấp, ngành, các lĩnh vực công tác khác nhau; hệ thống pháp luật đang dần hoàn thiện, hướng dẫn về công tác này chưa kịp thời, chi tiết. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng làm nhiệm vụ PCTN, tiêu cực có lúc chưa chặt chẽ, kịp thời. Công chức thực hiện công tác PCTN ở các cơ quan đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về PCTN, chưa có chế độ chính sách đặc thù đối với CBCCVC làm công tác PCTN nên hiệu quả công tác tham mưu, đề xuất thực hiện nhiệm vụ PCTN chưa cao. Các văn bản hướng dẫn cụ thể trong thực hiện một số quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, công tác PCTN ngoài khu vực Nhà nước chưa cụ thể, kịp thời. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa chú trọng quan tâm chỉ đạo sâu sát công tác PCTN.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong làm việc của CBCCVC, đảng viên trên địa bàn gắn với việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Kết luận số 01-

KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN; tập trung thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm phòng ngừa các vi phạm, tiêu cực trong việc giải quyết các công việc của người dân, doanh nghiệp.

4. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đối với công tác PCTN; kiên quyết xử lý người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt nhiệm vụ PCTN. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác tự kiểm tra PCTN, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng. Chú trọng công tác bảo vệ, khen thưởng đối với người tố cáo hành vi tham nhũng.

5. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, tiêu cực. Tăng cường các biện pháp phát hiện các hành vi tham nhũng, nhất là tham nhũng vặt ở các lĩnh vực nhạy cảm.

6. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và Nhân dân trong công tác PCTN, tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác PCTN 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng./.

(Kèm theo Báo cáo có các Phụ lục 1, 2 và Biểu số liệu 01/PCTN, 02/PCTN)

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh



Phụ lục 1

Danh mục các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành
trong 6 tháng đầu năm 2022 để lãnh đạo, chỉ đạo,
quản lý nhà nước về công tác PCTN

(Kèm theo Báo cáo số 1508/BC- UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan, tổ chức ban hành	Trích yếu văn bản
01	Quyết định 2248/QĐ-UBND	23/11/2021	UBND tỉnh	V/v phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022
01	Công văn số 895/TTr-PCTN	02/12/2021	Thanh tra tỉnh	V/v góp ý dự thảo Công văn nâng cao hiệu quả việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh
02	Công văn 940/TTr-PCTN	14/12/2021	Thanh tra tỉnh	V/v góp ý kiến dự thảo Quyết định công bố quy trình nội bộ, liên thông giải quyết TTHC lĩnh vực PCTN
03	2739/QĐ-UBND	06/12/2021	UBND tỉnh	Quyết định ban hành Chương trình tổng thể của tỉnh Cao Bằng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025
04	Kế hoạch 3652/KH-UBND	24/12/2021	UBND tỉnh	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022
05	Quyết định số 2697/QĐ-UBND	31/12/2021	UBND tỉnh	v/v thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Đề án Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025
06	Chỉ thị số 01/CT-UBND	04/01/2022	UBND tỉnh	Về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm
07	Công văn số 44/UBND-NC	11/2/2022	UBND tỉnh	V/v triển khai thực hiện Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ
08	Công văn số 24/TTr-PCTN	17/01/2022	Thanh tra tỉnh	V/v triển khai thực hiện Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng
09	Kế hoạch số 136/KH-UBND	20/01/2022	UBND tỉnh	Kế hoạch PCTN năm 2022
10	Báo cáo số 156/BC-HĐTĐ	24/01/2022	Hội đồng thẩm định chỉ số CCHC	Báo cáo thẩm định chỉ số CCHC của các sở, cơ quan ngang sở và UBND cấp huyện năm 2021
11	Quyết định số 90/QĐ-UBND	25/01/2022	UBND tỉnh	Phê duyệt, công bố chỉ số CCHC của các sở, cơ quan ngang sở và UBND cấp huyện năm 2021
12	Công văn số 30/TTr-PCTN	25/01/2022	Thanh tra tỉnh	Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022

13	Báo cáo số 271/BC-UBND	09/02/2022	UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022
14	Công văn số 61/TTr-PCTN	14/2/2022	Thanh tra tỉnh	Về việc tiếp nhận, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập
15	125/-TTr-PCTN	07/3/2022	Thanh tra tỉnh	V/v đơn đốc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng
16	Văn bản số 417/UBND-NC	28/02/2022	UBND tỉnh	Về tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN cấp tỉnh
17	Báo cáo số 629/BC-UBND	18/3/2022	UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN
18	Công văn 164/TTr-PCTN	23/3/2022	Thanh tra tỉnh	V/v tiếp nhận, bàn giao bản KKTSTN 2021
19	Công văn số 807/UBND-NC	06/4/2022	UBND tỉnh	Về việc tham mưu triển khai Kế hoạch số 442/KH-TTCTP ngày 31/3/2022 của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2021
20	Công văn số 53/UBND-NC-m	13/4/2022	UBND tỉnh	Về việc tham mưu triển khai thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 918/VPCP-V.I ngày 01/4/2022
21	Công văn số 232/TTr-PCTN	22/4/2022	Thanh tra tỉnh	V/v báo cáo phục vụ công tác kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
22	Kế hoạch 959/KH-UBND	25/4/2022	UBND tỉnh	Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 tỉnh Cao Bằng
23	Báo cáo số 248/BC-TTr	04/5/2022	Thanh tra tỉnh	Báo cáo tình hình, kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực
24	Số 247/TTr-PCTN		Thanh tra tỉnh	V/v cử cán bộ, công chức tham gia đánh giá PCTN năm 2021
25	Số 249/TTr-PCTN	05/5/2022	Thanh tra tỉnh	V/v cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2021
26	Văn bản số 1129/UBND-NC	12/5/2022	UBND tỉnh	Về việc gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm
27	Văn bản số 1179/UBND-NC	16/5/2022	UBND tỉnh	Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của BCĐ TW về PCTN, TC
28	Báo cáo số 279/TTr-PCTN	16/5/2022	Thanh tra tỉnh	Báo cáo Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm năm 2021
29	Số 291/TTr-PCTN	19/5/2022	Thanh tra tỉnh	V/v báo cáo công tác PCTN Quý II và 6 tháng đầu năm 2022

30	Quyết định số 600/QĐ-UBND	23/5/2022	Chủ tịch UBND tỉnh	Về thành lập Tổ công tác và Tổ thư ký giúp việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021
31	Kế hoạch số 01/KH-TCT	24/5/2022	Tổ công tác đánh giá công tác PCTN năm 2021	Kế hoạch tổ chức đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2021
32	Quyết định số 03/QĐ-TCT	27/5/2022	Tổ công tác đánh giá công tác PCTN năm 2021	Quyết định phân công nhiệm vụ Tổ công tác và Tổ thư ký đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2021
33	Văn bản số 04/LCT-PCTN	27/5/2022	Tổ công tác đánh giá công tác PCTN năm 2021	Lịch công tác Tổ công tác và Tổ thư ký đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2021

Phụ lục 2
Danh mục các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN trong 6 tháng đầu năm 2022

(Kèm theo Báo cáo số *1508*/BC-UBND ngày *15*/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan, tổ chức ban hành	Trích yếu văn bản	Hình thức phổ biến, quán triệt, triển khai
I.	Văn bản của Trung ương (tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện)				
1	Chỉ thị số 33-CT/TW	03/01/2014	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản	Lồng ghép
2	Chỉ thị số 50-CT/TW	07/12/2015	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng	Lồng ghép
3	Chỉ thị số 05-CT/TW	15/5/2016	Bộ Chính trị	Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Lồng ghép
4	Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)	30/10/2016	BCH TW	Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyên hóa" trong nội bộ	Lồng ghép
5	Kết luận số 10-KL/TW	26/12/2016	Bộ Chính trị	Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW3 (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí	Lồng ghép
6	Quy định số 65-QĐ/TW	03/02/2017	Ban Bí thư Trung ương Đảng	Về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN	Lồng ghép
7	Nghị quyết số 25/NQ-CP	08/02/2017	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyên hóa" trong nội bộ	Lồng ghép
8	Nghị quyết số 97/NQ-CP	02/10/2017	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị BCHTW Đảng lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả	Lồng ghép

				Doanh nghiệp Nhà nước	
09	Chỉ thị số 08/CT-TTg	14/03/2017	Thủ tướng Chính phủ	Về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin	Lồng ghép
10	Chỉ thị số 20/CT-TTg	17/05/2017	Thủ tướng Chính phủ	Về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp	Lồng ghép
11	Chỉ thị số 47/CT-TTg	27/12/2017	Thủ tướng Chính phủ	Về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước	Lồng ghép
12	Nghị quyết số 132/NQ-CP	24/10/2018	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ	Lồng ghép
13	Nghị quyết số 139/NQ-CP	09/11/2018	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp	Lồng ghép
14	Chỉ thị số 08/CT-TTg	13/3/2018	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan	Lồng ghép
15	Chỉ thị số 30/CT-TTg	30/10/2018	Thủ tướng Chính phủ	Về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương	Lồng ghép
16	Quyết định số 1847/QĐ-TTg	27/12/2018	Thủ tướng Chính phủ	Về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ	Lồng ghép
17	Luật số: 36/2018/QH14	20/11/2018	Quốc hội	Luật Phòng, chống tham nhũng	Lồng ghép
18	Chỉ thị số 27-CT/TW	10/01/2019	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Lồng ghép
19	Chỉ thị số 24-CT/TW	10/01/2019	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;	Lồng ghép
20	Quyết định số 101/QĐ-CP	21/01/2019	Thủ tướng Chính phủ	Về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN 2018;	Lồng ghép

21	Quy định 11-QĐi/TW	18/02/2019	BCH TW	Về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị dân	Lồng ghép
22	Quy định số 179-QĐ/TW	25/02/2019	BCH TW	Về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ	Lồng ghép
23	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP	10/04/2019	Chính phủ	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;	Lồng ghép
24	Chỉ thị số 10/CT-TTg	22/4/2019	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.	Lồng ghép
25	Công điện số 724/CĐ-TTg	17/6/2019	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	Lồng ghép
26	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP	01/7/2019	Chính phủ	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN 2018.	Lồng ghép
27	Quy định số 205-QĐ/TW	23/9/2019	Bộ Chính trị	Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền;	Lồng ghép
28	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP	30/10/2020	Chính phủ	Quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.	Lồng ghép
29	Văn bản 252/TTCP-C.IV	19/02/2021	Thanh tra Chính phủ	V/v kiểm soát tài sản, thu nhập	Lồng ghép
30	Thông tư số 02/2021/TT-TTCP	22/3/2021	Thanh tra Chính phủ	Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	Lồng ghép
31	Quyết định số 70/QĐ-TTCP	08/3/2021	Thanh tra Chính phủ	Công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực PCTN thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra chính phủ.	Lồng ghép
32	Kết luận số 01-KL/TW	18/5/2021	Bộ Chính trị	Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"	Lồng ghép
33	Chỉ thị 04-CT/TW	02/6/2021	Ban Bí thư Trung ương Đảng	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong	Lồng ghép

				các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.	
34	Kết luận số 05-KL/TW	03/6/2021	Ban Bí thư Trung ương Đảng	Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng	Lồng ghép
35	Kết luận số 21-KL/TW	25/10/2021	Ban Chấp hành Trung ương Đảng	Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"	Lồng ghép
36	Kết luận số 12-KL/TW	06/4/2022	Bộ Chính trị	Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.	Lồng ghép
37	390/QĐ-TTg	28/3/2022	Thanh tra Chính phủ	Phê duyệt Đề án "Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập"	Lồng ghép
II.	Văn bản của Tỉnh ủy (tiếp tục thực hiện)				
37	Nghị quyết số 10-NQ/TU	29/9/2015	Tỉnh ủy Cao Bằng	Về công tác nội chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Lồng ghép
38	Chỉ thị số 59-CT/TU	26/3/2015	Tỉnh ủy Cao Bằng	Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác Nội chính và phòng chống tham nhũng	Lồng ghép
39	Kế hoạch số 12-KH/TU	28/4/2016	Tỉnh ủy	Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng	Lồng ghép
40	Kế hoạch số 93-KH/TU	14/12/2016	Tỉnh ủy	về Kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII	Lồng ghép
41	Kế hoạch số 134-KH/TU	28/4/2017	Tỉnh ủy	Về việc triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW	Lồng ghép
42	KH số 330-KH/TU	06/5/2019	Tỉnh ủy	Về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị	Lồng ghép

				về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	
43	QĐ số 2304-QĐ/TU	13/8/2019	Tỉnh ủy	v/v ban hành Nội quy tiếp công dân tại Tỉnh ủy Cao Bằng	Lồng ghép
44	QĐ số 2305-QĐ/TU	13/8/2019	Tỉnh ủy	Quy định về việc tiếp công dân và xử lý đơn thư KN,TC, kiến nghị phản ánh tại Tỉnh ủy Cao Bằng	Lồng ghép
45	QĐ số 2306-QĐ/TU	13/8/2019	Tỉnh ủy	Quyết định về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy theo Quy định số 11-Qđi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị	Lồng ghép
46	QĐ số 383-QĐ/TU	16/9/2019	Của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thành lập đoàn rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Lồng ghép
47	Chỉ thị số 60-CT/TU		Tỉnh ủy Cao Bằng	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết tin báo; tố giác về tội phạm.	Lồng ghép
48	Kế hoạch số 70-KH/TU	09/8/2021	Của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	về triển khai thực hiện Chỉ thị số Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế	Lồng ghép
49	Kế hoạch số 71-KH/TU	10/8/2021	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý, vụ việc, vụ án tham nhũng	Lồng ghép
50	Nghị quyết số 11-NQ/TU	07/3/2022	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng	Về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Lồng ghép
51	Quyết định số 785-QĐ/TU	24/5/2022	Tỉnh ủy Cao Bằng	Ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm công tác PCTN, TC của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Lồng ghép

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 06/6/2022)

(Kèm theo Báo cáo số 1508/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
I	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	63
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	8
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	-
II	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	2,090
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	99.760
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	116
III	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	82
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	-
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	191
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	22
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	32
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	-
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	-
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	-
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	-
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam+ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi tiền ra Việt Nam)	Triệu đồng	-
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	-
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	47
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	3
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	-
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam+ ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi tiền ra Việt Nam)	Triệu đồng	-
22	Số người bị xử lý vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	-
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	-

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	85
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:</i>		
25	Số lượng thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	2,261
26	Số lượng thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1,272
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	28
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	-
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	-
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử ngân hàng (1)	Triệu đồng	
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ (Số người của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh quản lý)	Người	2.367
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	-
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	-
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	-
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	-
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	-
IV	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	6
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	19
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị:</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	-
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	-
40	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	-
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	-
42	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	-
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Vụ	-
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	-
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Người	-
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán:</i>		
44	Số vụ phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	-
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	-

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	1
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	3
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	-
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	-
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng:</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	-
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	-
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	-
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	-
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	-
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	-
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có):</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động khác	Vụ	-
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	-
	<i>Qua điều tra tội phạm:</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	6
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	19
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng:</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	-
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	-
62	Số người bị đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	-
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen thưởng	Người	-
V	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	-
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	-
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	-
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	-
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	-
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	-
VI	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; các cơ quan, đơn vị, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	5
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; cơ quan, đơn vị, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	14
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	8
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	6
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	-
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	-
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	-

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	-
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	-
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	-
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được:</i>		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	6.803
74	Đất đai	m ²	-
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường:</i>		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	2.052
75.1	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp hành chính	Triệu	-
75.2	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp	Triệu	-
76	Đất đai	m ²	-
76.1	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp hành chính	m ²	-
76.2	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp	m ²	-
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được:</i>		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
78	Đất đai	m ²	-
VII	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC, KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	-
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có hành vi vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	-
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	-
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	-
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-

Biểu số 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 06/6/2022)

(Kèm theo Báo cáo số 1508/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Tham ô tài sản; trốn thuế; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng	Phòng Dân tộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.	Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh.	Tham ô tài sản trong quá trình thực hiện dự án hỗ trợ cung cấp giống cá và giống vịt cỏ tại Trùng Khánh. Số bị can đã khởi tố 04. (Tài sản thiệt hại: 1.019.442.853đ; Tài sản đã thu hồi: 1.019.442.853đ, đạt 100%)
2	Tham ô tài sản	UBND xã Nam Tuấn, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.	Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh.	Tham ô tài sản trong quá trình thực hiện dự án chương trình xây dựng nông thôn mới tại UBND xã Nam Tuấn, huyện Hòa An, Cao Bằng. Số bị can đã khởi tố 01. (Tài sản thiệt hại: 105.355.000đ; Tài sản thu hồi: 110.000.000đ).
3	Tham ô tài sản; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng	Công ty TNHH đầu tư phát triển và môi trường Cao Bằng; Trung tâm kiến trúc quy hoạch thuộc Sở xây dựng CB.	Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh.	Tham ô tài sản trong việc mua hóa chất xử lý rác thải tại Bãi rác Nà Lân (thuộc xóm 5, Chu Trinh, TPCB). Công ty TNHH đầu tư phát triển và môi trường CB đơn vị được giao quản lý vận hành, xử lý rác thải tại địa điểm này. Khởi tố 06 bị can về tội Tham ô tài sản, 02 bị can tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; 01 bị can tội mua bán hóa đơn). (Tài sản thiệt hại: 7.267.604.107đ; Tài sản thu hồi: 1.369.381.000đ).
4	Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Cao Bằng (nay là Phòng Giám định y khoa thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh).	Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh.	Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ (Chi sử dụng tiền không đúng mục đích). Khởi tố vụ án ngày 25/01/2022; có 04 bị can bị khởi tố. (Tài sản thiệt hại: 187.308.000đ; Tài sản thu hồi: 187.308.000đ).

5	Tham ô tài sản	Hợp tác xã Ân Lại, xã Nguyễn Huệ, Hòa An.	Công an huyện Hòa An.	Hành vi tham ô tiền thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trong khoảng thời gian tháng 12/2020. Khởi tố vụ án ngày 06/01/2022; khởi tố 01 bị can. (Tài sản thiệt hại: 92.924.418đ; Tài sản thu hồi: 92.924.418đ, đạt 100%).
6	Tham ô tài sản	UBND xã Nguyễn Huệ, Hòa An, CB.	Công an huyện Hòa An.	Ngày 13/01/2022 Ban dân tộc tỉnh Cao Bằng kiến nghị khởi tố vụ việc sai phạm xảy ra tại UBND xã Nguyễn Huệ trong 02 Hội nghị tập huấn kỹ thuật trồng trọt thuộc Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình 135 năm 2020. Khởi tố vụ án ngày 10/5/2022; khởi tố 03 bị can. (Tài sản thiệt hại: 57.000.000đ; Tài sản thu hồi: 25.000.000đ).